

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày: 22/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc T.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Lệ
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 01/ 03/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn K, tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1992.

Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐK HKTT và Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không ; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1951 (chết) và bà Phạm Thị T, sinh 1956

Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1995

Con: có 02 con, sinh năm 2013 và sinh năm 2015.

Trú tại: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Tiền sự: Ngày 13/5/2021 bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi: “Trộm cắp tài sản”, Nô chưa đóng tiền nộp phạt. Ngày 21/5/2021 bị Chủ tịch UBND xã P ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng, về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tiền án: Không.

Tạm giam: Ngày 24/10/2021

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Quốc T**, tên gọi khác: Can. Sinh năm: 1999.

Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐK HKTT và Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không ; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Ngọc Trang, sinh 1975

Trú tại: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 15/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm, ngày 08/06/2020 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở cùng gia đình tại thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1963(Vắng mặt)

2. Anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1982(Vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Bình Liêm, xã P, huyện Bắc Bình, Bình Thuận

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Ngọc Trang, sinh năm 1977(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, Bình Thuận

- Người làm chứng: Trương Văn Ty, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn K, sinh năm 1992 ở thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Ngày 13/5/2021, Nô bị Công an xã P xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi: “Trộm cắp tài sản”, Nô chưa đóng tiền nộp phạt. Ngày 21/5/2021 bị chủ tịch UBND xã P ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đang trong thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng Nô vẫn tiếp tục cùng đồng phạm nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Vụ án thứ nhất: Khoảng 13 giờ 05 phút ngày 22/6/2021, Nguyễn K điều khiển xe mô tô Cub 50 biển số 56P3-3531 của mẹ vợ tên Lê Thị Ấm đến nhà Nguyễn Quốc T, sinh năm 1999 ở thôn B, xã P, huyện Bắc Bình rủ T hái trộm dừa

của mẹ T tên Lê Thị Ngọc Trang, sinh năm 1977 thì T đồng ý, Nô và T hái trộm được 04 trái dừa bung tại nhà T bỏ lên ba ga phía trước xe Cub 50 rồi Nô điều khiển xe Cub 50 chở T cùng 04 trái dừa bung đi ra đường Quốc Lộ 1A đến nhà em gái Nô tên Nguyễn Thị Ái Hoa, sinh năm 1994 ở thôn Bình Liêm, xã P, huyện Bắc Bình để bán. Trên đường đi đến tiệm hót tóc Thanh Hương ở thôn Bình Liêm, xã P, huyện Bắc Bình thì Nô và T nhìn thấy vườn dừa xiêm lùn của ông Phạm Văn Tr, sinh năm 1982 ở thôn Bình Liêm, xã P, huyện Bắc Bình không có người trông coi nên Nô dừng xe, Nô và T đi vào hái trộm 06 trái dừa xiêm mang ra để lên xe rồi Nô tiếp tục điều khiển xe chở T và 10 trái dừa đến nhà Hoa bán. Khi đến gần nhà Hoa thì Nô dừng xe cho T xuống đứng chờ Nô, còn Nô chở 10 trái dừa trộm được đi vào nhà Hoa để bán, nghi ngờ 10 trái dừa trên do trộm cắp nên Hoa không mua, Nô để lại 10 trái dừa tại nhà Hoa rồi chạy xe đến chỗ T đứng chờ để chở T về. Trên đường đi ngang qua nhà bà Bùi Thị Th, sinh năm 1963 ở thôn Bình Liêm, xã P, huyện Bắc Bình, Nô nhìn thấy bà Th đang nằm ngủ trên võng, trên bụng để 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, viền màu đen, ốp lưng màu trắng, Nô nảy sinh ý định lấy trộm cái điện thoại của bà Th nên Nô điều khiển xe chạy đến nơi T đứng chờ, Nô nói với T: “trên đường chạy xe ra, tao thấy một bà phụ nữ đang ngủ trên võng, trên bụng để cái điện thoại, mày ngồi trên xe chờ tao đi vào trộm điện thoại, khi nào chạy ra thì mày chở tao” thì T đồng ý, T ngồi lên xe Cub 50 chở Nô. Nguyễn K nhanh chóng đi bộ đến nhà bà Th, Nô đi vào bên trong cổng nhà đang mở rồi đi đến chỗ bà Th đang nằm trên võng ngủ ngay hàng ba cách cổng khoảng 10 mét, Nô dùng tay phải cầm lấy cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 trên bụng bà Th rồi nhanh chóng bỏ chạy ra khỏi nhà bà Th thì bị bà Th thức dậy phát hiện tri hô: “Trộm, trộm” và chạy đuổi theo Nô ra cổng. Nô chạy đến nơi T đang chờ rồi lên xe cho T chở chạy về nhà T, khi T chở Nô còn cách nhà T khoảng 150 mét thì T kêu Nô đưa cái điện thoại trộm cho T xem, Nô đưa cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 trộm được của bà Th cho T xem thì T nói với Nô: “đem cái điện thoại đến cầm cho mẹ em” thì Nô đồng ý. T chở Nô về nhà T để cầm cố cái điện thoại di động trộm được cho mẹ của T. Khi về nhà, T nói dối với mẹ T tên Lê Thị Ngọc Trang, Nô có cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 cần cầm cố thì bà Trang đồng ý cầm cố với giá 700.000 đồng, bà Trang đưa cho T số tiền 700.000 đồng, T lấy số tiền 700.000 đồng mua ma túy để T và Nô sử dụng. Đến sáng ngày 23/6/2021, Nô đến nhà T gặp T và nói với T bán chiếc điện thoại trên cho bà Trang với giá 1.000.000 đồng, T đồng ý và nói dối với bà Trang, Nô cần tiền bán chiếc điện thoại trên cho bà Trang với giá 1.000.000 đồng thì bà Trang đồng ý và đưa thêm cho T số tiền 300.000 đồng, T lấy số tiền 300.000 đồng mua ma túy cho Nô và T sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 75/2021/HĐĐG-TTHS ngày 26/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, viền màu đen, ốp lưng màu trắng, ram 3GB, Rom 32GB, nguyên giá 3.400.000 đồng/cái, chất lượng còn lại: 80%, thành tiền: 2.720.000 đồng. (Bút lục số 46)

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 105/2021/HĐĐG-TTHS ngày 21/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận: 04 trái dừa bung, nguyên giá 10.000 đồng /trái, thành tiền 40.000 đồng (1); 06 trái dừa xiêm lùn, nguyên giá 10.000 đồng/trái, thành tiền 60.000 đồng (2), tổng cộng (1) + (2) = 100.000 đồng (Bút lục số 50).

Tổng số tài sản mà Nguyễn K và Nguyễn Quốc T trộm cắp trị giá: 2.820.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 16/7/2021, Trương Văn Ty, sinh năm 2000 ở thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận điều khiển xe mô tô biển số 86B2-646.98 do Ty đứng tên chủ sở hữu đến nhà Nguyễn K để xin ma túy sử dụng nhưng Nô không còn ma túy. Nô rủ Ty đi đến khu vực động Ngọc Sơn thuộc thôn Thái Thành, xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình cắt trộm lưới B40 của người dân bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì Ty đồng ý. Ty nói với Nô, Ty chưa ăn cơm, chờ Ty về nhà ăn cơm rồi Ty đến chờ Nô đi trộm thì Nô đồng ý, Ty điều khiển xe chạy về nhà ăn cơm. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Ty điều khiển xe mô tô biển số 86B2-646.98 đến nhà Nô như đã hẹn để chờ Nô đi trộm cắp tài sản, Ty chờ Nô chạy từ nhà Nô ra đường Quốc lộ 1A theo hướng Phan Rí đi Phan Thiết. Khi Ty chờ Nô chạy đến tổ điện lực Bắc Bình ở khu 3, thôn Bình Liêm, xã P, huyện Bắc Bình thì Ty nói với Nô đi vào khu 3 xem có gì lấy, thì Nô đồng ý. Ty điều khiển xe chờ Nô chạy vào khu vực Lúa Lâm thuộc khu 3, thôn Bình Liêm, xã P khoảng 500 mét thì thấy vườn thanh long nhà ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1967 ở thôn Bình Liêm, xã P, huyện Bắc Bình, Nô bảo Ty dừng xe, Ty và Nô quan sát nhìn thấy 01 máy bơm nước D6 có gắn đầu bơm D6, thùng đựng dầu màu đỏ, thùng đựng kết nước giải nhiệt màu xanh, chân cùm bằng sắt được gắn các bánh xe và có giá kéo bằng sắt đang để trong vườn cách nơi xe Ty và Nô dừng khoảng 35 mét, Nô quan sát thấy không có ai trông coi nên Nô đi đến nơi để cái máy bơm nước, Nô dùng tay tháo ống hút gắn vào đầu ống bơm trước rồi sau đó tháo ống xả gắn vào đầu bơm. Nô kêu Ty đến cùng với Nô khiêng cái máy bơm nước D6 gắn đầu bơm D6 lên xe. Nô ngồi sau dùng 02 tay ôm giữ máy bơm nước D6 có gắn đầu bơm D6 để Ty điều khiển xe chở Nô và máy bơm nước D6 có gắn đầu bơm D6 đi lên xã Hải Ninh để tìm người bán. Khi Ty chở Nô cùng máy bơm nước D6 có gắn đầu bơm D6 chạy ngang khu vực ngã 3 xóm Thượng thuộc thôn Hải Thủy, xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình thì bị lực lượng Công an xã Hải Ninh phát hiện đưa Ty, Nô cùng tang vật về trụ sở Công an xã Hải Ninh làm việc, biết không thể chối cãi nên Nô và Ty khai nhận lấy trộm cái máy bơm nước D6 có gắn đầu bơm D6 của ông Nguyễn Văn Th ở thôn Bình Liêm, xã P, huyện Bắc Bình. Công an xã Hải Ninh báo cho Công an xã P đến tạm giữ chiếc máy bơm nước D6 có gắn đầu bơm D6, 01 xe mô tô biển số 86B2-646.89 rồi đưa Nô, Ty cùng tang vật về trụ sở Công an xã P giải quyết theo quy định.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 69/2021/HĐĐG-TTHS ngày 25/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận: 01

máy bơm nước D6 gắn đầu bơm D6, thùng đựng dầu màu đỏ, thùng đựng kết nước giải nhiệt màu xanh, chân cùm bằng sắt được gắn các bánh xe và có gắn giá kéo bằng sắt, nguyên giá 3.000.000 đồng/cái, chất lượng còn lại: 40%, thành tiền: 1.200.000 đồng. (Bút lục số 82)

Về tang, vật chứng: Công an xã P tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, viền màu đen, ốp lưng màu trắng; 01 máy bơm nước D6 có gắn đầu bơm D6; 01 xe mô tô biển số 86B2-646.98. Sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá: 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11; 01 cái máy bơm nước D6 có gắn đầu bơm D6. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã giao trả cho Bùi Thị Th 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11; Nguyễn Văn Th 01 cái máy bơm nước D6 có gắn đầu bơm D6 theo quy định. (Bút lục số 87)

Xe mô tô biển số 86B2-646.98 do Trương Văn Ty làm chủ sở hữu, Ty dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nhưng tài sản Nô và Ty trộm cắp không đủ định lượng để khởi tố bị can đối với Trương Văn Ty. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho Ty theo quy định.

Nguyễn K khai xe mô tô Cub 50 biển số 56P3-3531 do Lê Thị Âm làm chủ sở hữu, Nô tự ý lấy làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nhưng bà Âm không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ để xử lý là phù hợp.

Về phần dân sự: Bùi Thị Th đã nhận lại 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 và Nguyễn Văn Th đã nhận lại 01 cái máy bơm nước D6 gắn đầu bơm D6 do Cơ quan điều tra giao trả và không yêu cầu bồi thường cho nên không xem xét giải quyết.

Lê Thị Ngọc Trang mua nhằm 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, viền màu đen, ốp lưng màu trắng với giá 1.000.000 đồng nhưng Trang không yêu cầu Nguyễn K và Nguyễn Quốc T hoàn trả số tiền mà Trang đã mua nhằm tài sản trộm cắp, cho nên không xem xét giải quyết.

04 trái dừa bung của bà Lê Thị Ngọc Trang trị giá 40.000 đồng và 06 trái dừa xiêm của ông Phạm Văn Tr trị giá 60.000 đồng không thu hồi được, bà Trang và ông Tr không yêu cầu Nô và T bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS.HBB ngày 17/2/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T cùng phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn K từ 09 đến 12 tháng tù

Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm h,i, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T từ 06 đến 09 tháng tù

Các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T không tranh luận gì,

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T đã thừa nhận, các bị cáo đã nhiều lần trộm cắp tài sản, cụ thể : Vào ngày 22/6/2021, Nguyễn K và Nguyễn Quốc T lấy trộm 04 trái dưa bung của Lê Thị Ngọc Trang trị giá 40.000 đồng, lấy trộm 06 trái dưa xiêm của Phạm Văn Tr trị giá 60.000 đồng, 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, viên màu đen, ốp lưng màu trắng của Bùi Thị Th trị giá 2.720.000 đồng. Tổng tài sản Nô và T trộm cắp trị giá 2.820.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 16/7/2021, bị cáo Nguyễn K cùng với Trương Văn Ty lấy trộm 01 cái máy bơm nước D6 gắn đầu bơm D6 của Nguyễn Văn Th trị giá 1.200.000 đồng thì bị phát hiện. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả cho các bị hại.

Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có cơ sở và đúng pháp luật.

Trong vụ án trộm vào ngày 22/6/2021. Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia, trong đó bị cáo Nguyễn K là người rủ rờ và bị cáo Nguyễn Quốc T là người cùng với bị cáo Nguyễn K trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, các bị cáo

phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội phải bị xử lý nhưng do bản chất tham lam, tư lợi cá nhân và xem thường pháp luật, các bị cáo đã phạm tội. Các bị cáo có nhân thân xấu. Các bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, nghĩ nên tuyên cho các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời đề răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn K đã phạm tội hai lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng đối với bị cáo Nguyễn K.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả cho bị hại. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét

[6] *Về hình phạt bổ sung:*

Các bị cáo không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 268; Khoản 1, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T cùng phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 173 ; Điểm h, s; khoản 1; điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 ;điều 17, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn K **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam là ngày 24/10/2021

Áp dụng: Khoản 1 điều 173 ; Điểm h, i, s; khoản 1; điều 51; Điều 17, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Quốc T: Mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí HSST

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.P.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM QUỐC TUẤN